

Số: /BC-UBND

Phường 2, ngày 08 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Phân tích, đánh giá kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 và đề xuất các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2024

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thị xã Quảng Trị về việc công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của UBND các phường, xã trên địa bàn thị xã Quảng Trị; điểm cải cách hành chính năm 2023 của UBND phường được UBND thị xã thẩm định là 91,65 điểm, đạt 91,65%, xếp loại tốt (*tăng 3,19 điểm so với năm 2022*). Kết quả thẩm định chỉ số cải cách hành chính cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH PHƯỜNG NĂM 2023

Bộ chỉ số cải cách hành chính cấp xã gồm 7 tiêu chí (*trong đó gồm nhiều tiêu chí thành phần*), điểm số mỗi tiêu chí được thẩm định so với điểm tối đa như sau:

1. Tiêu chí 1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: Đạt 17,46/21 điểm; bị trừ 3,54 điểm.

1.1. Các tiêu chí thành phần đạt 100% điểm: Ban hành kế hoạch CCHC; Chất lượng kế hoạch ban hành; Báo cáo CCHC; Kiểm tra, giám sát công tác CCHC; Công tác tuyên truyền CCHC; Trách nhiệm trong công tác CCHC trong lãnh đạo cấp xã; Thực hiện cam kết cải thiện, nâng cao các chỉ số; Đối thoại của lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp.

1.2. Các tiêu chí thành phần bị trừ điểm:

- Mức độ thực hiện kế hoạch CCHC: 1,96/2 điểm (*trừ 0,04 điểm*). Nguyên nhân: Hoàn thành 47/48 nhiệm vụ đạt 97,9%, 01 nhiệm vụ chưa hoàn thành do chưa có đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

- Thực hiện nhiệm vụ được UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã giao: 1/2 điểm (*trừ 1 điểm*). Nguyên nhân: có 01/4 nhiệm vụ UBND thị xã giao trên Hệ thống theo dõi thực hiện nhiệm vụ hoàn thành quá hạn, 03 nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn.

- Tổ chức thực hiện đánh giá chỉ số đã công bố và kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế: 0/1 điểm (*trừ 1 điểm*). Nguyên nhân: UBND phường UBND phường chưa tổ chức đánh giá và báo cáo kết quả khắc phục chỉ số CCHC 6 tháng đầu năm 2023

đã được công bố tại Thông báo số 01/TB-HĐTĐ ngày 02/8/2023 của Hội đồng thẩm định, xác định chỉ số cải cách hành chính phường, xã về kết quả thẩm định chỉ số cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023 của UBND các phường, xã trên địa bàn thị xã Quảng Trị.

- Sáng kiến trong triển khai công tác CCHC: 0,5/2 điểm (*trừ 1,5 điểm*). Nguyên nhân: Năm 2023, phường chỉ có 01 sáng kiến trong công tác CCHC được công nhận.

2. Tiêu chí 2. Cải cách thể chế: Đạt 12/12 điểm

3. Tiêu chí 3. Cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa: Đạt 23,29/25 điểm; Số điểm bị trừ 1,71 điểm.

3.1. Các tiêu chí thành phần đạt 100% điểm: Cập nhật, niêm yết công khai TTHC; Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Tỷ lệ TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua Hệ thống Một cửa điện tử; Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC; Thực hiện quy định xin lỗi người dân, tổ chức khi dễ xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC; Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; Chế độ thông tin báo cáo TTHC; Ban hành quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp xã; bố trí địa điểm, trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

3.2. Các tiêu chí thành phần bị trừ điểm.

- Số hóa hồ sơ thủ tục hành chính: 2,85/3 điểm (*trừ 0,15 điểm*). Nguyên nhân do tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC không đạt 100%: Năm 2023, có 1806 hồ sơ số hóa thành phần phần/2082 hồ sơ tiếp nhận, đạt 86,7%; có 2068 hồ sơ có cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử/2077 hồ sơ có quy định trả kết quả giải quyết bằng văn bản giấy tờ, đạt 99,6%.

- Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến: 0,3/1 điểm (*trừ 0,7 điểm*). Nguyên nhân: Năm 2023, có 9 TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến/30 TTHC đang triển khai thanh toán trực tuyến.

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến: 0,94/1 điểm (*trừ 0,06 điểm*). Nguyên nhân: Năm 2023, có 575 hồ sơ phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến/1878 hồ sơ tiếp nhận có quy định nghĩa vụ tài chính.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình: 0,6/1 điểm (*trừ 0,4 điểm*). Nguyên nhân: Năm 2023, có 3/5 hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình, đạt 60%.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 0,85/1 điểm (*trừ 0,15 điểm*). Nguyên nhân: Năm 2023, chỉ có 17 DVCTT toàn trình và một

phần phát sinh hồ sơ/20 DVCTT toàn trình và một phần có phát sinh hồ sơ, đạt 85%.

- Tỷ lệ hồ sơ DVCTT: 0,69/1 điểm (*trừ 0,31 điểm*). Nguyên nhân: Năm 2023, có 1434 hồ sơ trực tuyến/2086 hồ sơ tiếp nhận, đạt 68,74%.

4. Tiêu chí 4: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: Đạt 6/7 điểm, bị trừ 1 điểm.

4.1. Các tiêu chí thành phần đạt 100% điểm: Sắp xếp tổ chức bộ máy, ban hành Quy chế làm việc của UBND cấp xã; Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ chuyên môn cho từng cán bộ cấp xã; Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ chuyên môn cho từng công chức cấp xã.

4.2. Tiêu chí bị thành phần trừ điểm.

- Thực hiện phân cấp quản lý do UBND cấp huyện ban hành: 0/1 điểm (*trừ 1 điểm*). Nguyên nhân: Tài liệu kiểm chứng chưa phù hợp (UBND phường đã có báo cáo tình hình thực hiện phân cấp quản lý nhà nước số 709/BC-UBND và báo cáo số 789/BC-UBND ngày 18/12/2023, tuy nhiên, đối với các số liệu, nội dung báo cáo chốt đến ngày 14/12/2023).

5. Tiêu chí 5. Cải cách chế độ công vụ: Đạt 12/12 điểm.

6. Tiêu chí 6. Cải cách tài chính công: Đạt 10/10 điểm.

7. Tiêu chí 7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số: Đạt 10,9/13 điểm, bị trừ 2,1 điểm.

7.1. Các tiêu chí thành phần đạt 100% điểm: Tỷ lệ cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn; UBND cấp xã đã kết nối và sử dụng mạng nội bộ (mạng Lan) để trao đổi công việc; Tỷ lệ máy tính/CBCC để làm việc; Lưu trữ hồ sơ, thủ tục hành chính điện tử, lưu trữ điện tử hồ sơ công việc.

7.2. Các tiêu chí thành phần bị trừ điểm.

- Triển khai quy trình xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo đúng quy trình từ khâu tiếp nhận văn bản, chuyển xử lý, tạo lập hồ sơ, trình qua các cấp thẩm quyền phê duyệt và ký số văn bản trên Phần mềm QLVB và HSCV (Trừ văn bản mật): 1/2 điểm (*trừ 1 điểm*). Nguyên nhân: Phường đã triển khai thực hiện nhưng chưa đầy đủ.

- Thông tin cung cấp trên Cổng/Trang thông tin điện tử: 0/1 điểm (*trừ 1 điểm*). Nguyên nhân: Trang TTĐT phường chưa cung cấp thông tin đảm bảo theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ (Cụ thể tại điểm d, điểm e, điểm g Khoản 1 Điều 4 của Nghị định).

- UBND cấp xã áp dụng chữ ký số: 0,95/1 điểm (trừ 0,05 điểm). Nguyên nhân: Năm 2023, UBND phường có 511 VB đã ban hành áp dụng chữ ký số/ 539 văn bản đã ban hành, đạt 94,81%.

- Lãnh đạo đơn vị áp dụng chữ ký số: 1,95/2 điểm (trừ 0,05 điểm). Nguyên nhân: Năm 2023, có 499 văn bản Lãnh đạo ký số đã ban hành/ 511 văn bản áp dụng chữ ký số đã ban hành, đạt 97,65%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ CCHC NĂM 2024

Nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của phường năm 2023 và trong thực hiện các nội dung, tiêu chí Bộ chỉ số cải cách hành chính; cũng như cần cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của phường trong năm 2024; phấn đấu xếp hạng chỉ số cải cách hành chính đạt loại tốt. UBND phường yêu cầu các ban ngành, công chức chuyên môn triển khai thực hiện các nội dung trọng tâm cụ thể như sau:

1. Về công tác chỉ đạo điều hành

Nâng cao chất lượng, tính kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; phát huy tinh thần năng động, sáng tạo; gắn kết quả thực hiện cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng và kết quả xếp loại cán bộ, công chức hàng năm. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung vào dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần, thanh toán trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử, ... bằng nhiều hình thức như: Tổ chức hội nghị chuyên đề cải cách hành chính; Tổ chức phát tờ rơi tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, cách thức nộp hồ sơ trực tuyến; Đăng tải thông tin cải cách hành chính trên Trang Thông tin điện tử của phường, thông qua hệ thống đài truyền thanh phường; tổ chức tọa đàm về cải cách hành chính hoặc các hình thức tuyên truyền mới, sáng tạo khác, ... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân và tổ chức về cải cách hành chính. Tăng cường nghiên cứu, xây dựng các giải pháp, sáng kiến trong triển khai công tác CCHC, giao chỉ tiêu mỗi công chức trong năm phải có 01 sáng kiến đề nghị công nhận. Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

2. Về cải cách thể chế

Thực hiện hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Về cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa

Thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, nhất là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong áp dụng thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; không để xảy ra hồ sơ trễ hạn. Tiếp tục kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính: rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Niêm yết, công khai đầy đủ địa chỉ, số điện thoại, hộp thư của cơ quan có thẩm quyền thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính tại Bộ phận một cửa theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC. Tổ chức thực hiện đầy đủ các hình thức, quy trình tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính theo quy định; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý. Tiếp tục triển khai công tác số hóa thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Đảm bảo năm 2024, tỷ lệ hồ sơ được số hóa thành phần và kết quả giải quyết đạt 100%. Đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh. Đảm bảo năm 2024, tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến tối thiểu đạt 50%; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến tối thiểu đạt 45%.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp QLNN theo ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ quy định phân cấp theo Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND thị xã. Đề xuất tuyển dụng 01 công chức đang thiếu để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

5. Về cải cách chế độ công vụ

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng; trong đó, tập trung bồi dưỡng về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hoạt động công vụ, đạo đức nghề nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải cách lề lối, phong cách làm việc của cán bộ, công chức, nâng cao tính năng động, tiên phong, tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ lãnh đạo. Ban hành các văn bản chấn chỉnh, tăng cường công tác kiểm tra đạo đức công vụ, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức. Kiên quyết xử lý những người có biểu hiện nhũng nhiễu, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

6. Về cải cách tài chính công

Thực hiện đúng các quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí. Tiếp tục đơn đốc giải ngân vốn đầu tư công theo tiến độ; kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện các dự án. Kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền các khó khăn vướng mắc trong quá trình giải ngân vốn đầu tư công.

7. Về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến chuyển đổi số thị xã Quảng Trị giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 08/02/2023 về phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chuyển đổi số Phường 2 đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 28/01/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của phường năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, tham mưu xử lý công việc; thực hiện xử lý văn bản điện tử trên Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; xử lý hồ sơ thủ tục hành chính qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; năm 2024, tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng đạt 80%; tỷ lệ văn bản UBND áp dụng chữ ký số đạt 100%; Tỷ lệ văn bản lãnh đạo áp dụng chữ ký số đạt 100%.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng – Thống kê

- Chủ trì tham mưu UBND phường chỉ đạo chung việc thực hiện công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch đã được UBND phường ban hành.

- Có giải pháp khắc phục các nội dung bị trừ điểm: Mức độ thực hiện kế hoạch CCHC; Thực hiện nhiệm vụ được UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã giao; Tổ chức thực hiện đánh giá chỉ số đã công bố và kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế; Thực hiện phân cấp quản lý do UBND cấp huyện ban hành.

- Tham mưu UBND phường hướng dẫn, đôn đốc công chức chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ được giao trên Hệ thống theo dõi thực hiện nhiệm vụ của UBND thị xã đảm bảo hoàn thành trước hạn.

- Hướng dẫn, đôn đốc cán bộ, công chức cập nhật, bổ sung đầy đủ, chính xác thông tin trên phần mềm thông tin CBCC,VC tỉnh.

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phân cấp quản lý; đôn đốc công chức chuyên môn báo cáo kết quả thực hiện các nội dung phân cấp quản lý thuộc lĩnh vực phụ trách; tổng hợp báo cáo UBND thị xã đảm bảo quy định.

- Tham mưu ký cam kết trong đội ngũ công chức đăng ký giải pháp, sáng kiến về công tác CCHC và thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với công chức liên quan tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa phường; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; Tỷ lệ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình; tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ DVCTT.

- Kiểm tra, đôn đốc việc triển khai xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo đúng quy trình từ khâu tiếp nhận văn bản, chuyển xử lý, tạo lập hồ sơ, trình qua các cấp thẩm quyền phê duyệt và ký số văn bản trên Phần mềm QLVB và HSCV (Trừ văn bản mật); Áp dụng chữ ký số theo quy định.

2. Công chức Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp các ban ngành, công chức chuyên môn có liên quan tham mưu UBND phường thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước. Theo dõi, tổng hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ về Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Tham mưu triển khai công tác tuyên truyền CCHC, đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền.

- Tham mưu xây dựng, hoàn thiện Trang Thông tin điện tử phường đảm bảo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Đăng ký ít nhất 01 sáng kiến, giải pháp về công tác CCHC; thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo hoàn thành chất lượng, hiệu quả, trước hạn và đúng hạn.

3. Công chức Tư pháp – Hộ tịch

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa: tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; Tỷ lệ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình; tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ DVCTT.

- Đăng ký ít nhất 01 sáng kiến, giải pháp về công tác CCHC; thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo hoàn thành chất lượng, hiệu quả, trước hạn và đúng hạn.

4. Công chức Tài chính – Kế toán

- Tham mưu thực hiện tự chủ về tài chính tại UBND cấp xã; phối hợp với công chức liên quan thực hiện đạt 100% về giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện đạt 100% việc xử lý kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán ngân sách nhà nước.

- Đăng ký ít nhất 01 sáng kiến, giải pháp về công tác CCHC; thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo hoàn thành chất lượng, hiệu quả, trước hạn và đúng hạn.

5. Công chức Lao động – Thương binh và Xã hội

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa: tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình; tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ DVCTT.

- Đăng ký ít nhất 01 sáng kiến, giải pháp về công tác CCHC; thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo hoàn thành chất lượng, hiệu quả, trước hạn và đúng hạn.

6. Công chức Địa chính – Xây dựng

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa: tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình; tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ DVCTT.

- Đăng ký ít nhất 01 sáng kiến, giải pháp về công tác CCHC; thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo hoàn thành chất lượng, hiệu quả, trước hạn và đúng hạn.

7. Công chức Chỉ huy trưởng BCH Quân sự

- Phối hợp công chức Văn phòng – Thống kê trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC lĩnh vực quân sự đưa ra tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo Kế hoạch số 2289/KH-UBND ngày 27/5/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị.

- Đăng ký ít nhất 01 sáng kiến, giải pháp về công tác CCHC; thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo hoàn thành chất lượng, hiệu quả, trước hạn và đúng hạn.

Trên đây là báo cáo phân tích, đánh giá kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2023 và các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2024, UBND phường yêu cầu các ban ngành, công chức căn cứ các nội dung nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ thị xã;
- Thường trực Đảng ủy;
- CT, PCT UBND phường;
- Công chức chuyên môn;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Bình